

**DANH SÁCH HS-SV KHÓA 2017 CÒN NỢ HỌC PHÍ (HỌC PHẦN TIN HỌC, ANH VĂN, KỸ NĂNG
MỀM, CHUYÊN NGÀNH, CHUYÊN HỆ) ĐẾN NGÀY 22/11/2017**
KHOA CN ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	17001124	Bùi Hiếu Nghĩa	28/05/1999	17C1-CĐT1	
2	17000673	Bùi Hoàng Tuấn	13/07/1998	17C1-CĐT1	
3	17002618	Bùi Minh Quang	19/05/1999	17C1-CĐT1	
4	17001279	Đặng Quốc Tâm	03/09/1999	17C1-CĐT1	
5	17004645	Đặng Văn Nhựt	09/03/1999	17C1-CĐT1	
6	17003901	Đào Ngọc Tinh	20/12/1999	17C1-CĐT1	
7	17002525	Đỗ Bảo Nghĩa	23/02/1999	17C1-CĐT1	
8	17003834	Đoàn Văn Đức	21/11/1999	17C1-CĐT1	
9	17002189	Hồ Quang Thiện	20/03/1999	17C1-CĐT1	
10	17004753	Hồ Trọng Nghĩa	04/05/1998	17C1-CĐT1	
11	17001733	Lâm Hồ Trọng Nhân	27/10/1999	17C1-CĐT1	
12	17003504	Lâm Phước Sang	03/10/1999	17C1-CĐT1	
13	17004694	Lâm Sỹ Bình	24/04/1999	17C1-CĐT1	
14	17001915	Lê Hoàng Phát	26/11/1999	17C1-CĐT1	
15	17002260	Lê Mạnh Tuấn	15/01/1999	17C1-CĐT1	
16	17003474	Lê Minh Đức	06/08/1999	17C1-CĐT1	
17	17004613	Lê Minh Quốc	03/11/1999	17C1-CĐT1	
18	17004358	Lê Ngọc Chiến	03/02/1998	17C1-CĐT1	
19	17003422	Lê Phú Duy	13/10/1999	17C1-CĐT1	
20	17004676	Lê Phước Xuân Minh	16/02/1998	17C1-CĐT1	
21	17002934	Lê Quang Trường	30/03/1999	17C1-CĐT1	
22	17003494	Lê Quang Vinh	30/11/1999	17C1-CĐT1	
23	17000237	Lê Thanh Hoài	15/07/1997	17C1-CĐT1	
24	17001963	Lê Thành Ngọc	16/11/1999	17C1-CĐT1	
25	17003535	Lê Văn Thanh Nhất	29/10/1998	17C1-CĐT1	
26	17003615	Lê Xuân Anh	15/02/1998	17C1-CĐT1	
27	17002898	Nguyễn Bách Khoa	22/02/1999	17C1-CĐT1	
28	17004473	Nguyễn Bình Chánh	15/08/1994	17C1-CĐT1	
29	17003405	Nguyễn Đăng Việt	17/11/1999	17C1-CĐT1	
30	17002695	Nguyễn Đình Phát	14/07/1997	17C1-CĐT1	
31	17001676	Nguyễn Đức Anh	20/05/1999	17C1-CĐT1	
32	17002931	Nguyễn Duy Cường	10/04/1999	17C1-CĐT1	
33	17004847	Nguyễn Duy Linh	07/02/1998	17C1-CĐT1	
34	17002463	Nguyễn Hoài Minh	30/07/1999	17C1-CĐT1	
35	17002731	Nguyễn Hữu Cầu	01/04/1999	17C1-CĐT1	
36	17002673	Nguyễn Hữu Thọ	10/09/1998	17C1-CĐT1	
37	17004698	Nguyễn Huỳnh Hoàng Phúc	25/06/1998	17C1-CĐT1	
38	17003710	Nguyễn Minh Hải	25/07/1997	17C1-CĐT1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
39	17000859	Nguyễn Minh Quốc	20/05/1996	17C1-CĐT1	
40	17002991	Nguyễn Minh Trường	22/05/1999	17C1-CĐT1	
41	17001364	Nguyễn Ngọc Hội	09/08/1996	17C1-CĐT1	
42	17004714	Nguyễn Phương Nam	28/12/1997	17C1-CĐT1	
43	17003627	Nguyễn Quang Minh	15/03/1999	17C1-CĐT1	
44	17001633	Nguyễn Tấn Luân	27/10/1999	17C1-CĐT1	
45	17003667	Nguyễn Thành Đông	18/03/1999	17C1-CĐT1	
46	17003811	Nguyễn Thành Trung	30/10/1999	17C1-CĐT1	
47	17003244	Nguyễn Trung Kiên	30/09/1999	17C1-CĐT1	
48	17004084	Nguyễn Trường Quân	01/01/1999	17C1-CĐT1	
49	17004505	Nguyễn Út Đây	02/01/1997	17C1-CĐT1	
50	17004811	Nguyễn Văn Kha	10/12/1999	17C1-CĐT1	
51	17002161	Phạm Đình Đức	27/08/1997	17C1-CĐT1	
52	17004577	Phạm Dư Viên	16/10/1993	17C1-CĐT1	
53	17004085	Phạm Ngọc Quang	18/08/1999	17C1-CĐT1	
54	17003992	Phạm Ngọc Quý	26/08/1999	17C1-CĐT1	
55	17003620	Phạm Tài	26/04/1999	17C1-CĐT1	
56	17002968	Phạm Thành Đông	04/11/1999	17C1-CĐT1	
57	17002094	Phạm Thanh Toàn	07/03/1999	17C1-CĐT1	
58	17003699	Sử Nhật Minh	14/11/1999	17C1-CĐT1	
59	17002462	Sỹ Trùng An	16/09/1999	17C1-CĐT1	
60	17004101	Thạch Hoài Duy	30/12/1999	17C1-CĐT1	
61	17004532	Trần Anh Kiệt	21/10/1997	17C1-CĐT1	
62	17004365	Trần Hoàng Sơn	15/03/1999	17C1-CĐT1	
63	17002297	Trần Minh Khanh	16/03/1999	17C1-CĐT1	
64	17003502	Trần Phương Nam	13/06/1999	17C1-CĐT1	
65	17002876	Trần Quang Khánh	18/04/1999	17C1-CĐT1	
66	17004029	Trần Thanh Phúc	02/07/1999	17C1-CĐT1	
67	17002526	Trần Văn Phi	17/10/1999	17C1-CĐT1	
68	17000701	Trần Văn Quang Linh	16/05/1999	17C1-CĐT1	
69	17004571	Trần Văn Sáng	09/01/1998	17C1-CĐT1	
70	17002022	Trương Vĩnh Phúc	23/08/1999	17C1-CĐT1	
71	17004336	Vũ Khắc Lâm	20/04/1999	17C1-CĐT1	
72	17002081	Vũ Thiên Vĩ	21/09/1999	17C1-CĐT1	
73	17002100	Bùi Xuân Quang	10/02/1998	17C1-ĐCN1	
74	17001573	Đặng Văn Vinh	21/09/1999	17C1-ĐCN1	
75	17001089	Đinh Quang Hiệp	12/02/1999	17C1-ĐCN1	
76	17002058	Đồng Tấn Thường	30/06/1998	17C1-ĐCN1	
77	17001725	Hứa Minh Tiến	16/11/1999	17C1-ĐCN1	
78	17002072	Huỳnh Quang Huy	21/10/1999	17C1-ĐCN1	
79	17001405	Lê Tịnh Khang	20/03/1999	17C1-ĐCN1	
80	17001830	Lê Văn Quý	18/03/1998	17C1-ĐCN1	
81	17002105	Ngô Văn Sang	01/04/1999	17C1-ĐCN1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
82	17004600	Nguyễn Đình Thịnh	04/07/1997	17C1-ĐCN1	
83	17001831	Nguyễn Hải Đăng	27/12/1999	17C1-ĐCN1	
84	17004713	Nguyễn Ngọc Thái	16/12/1996	17C1-ĐCN1	
85	17000531	Nguyễn Phúc Trọng	07/01/1998	17C1-ĐCN1	
86	17001788	Nguyễn Tấn Giàu	08/08/1999	17C1-ĐCN1	
87	17002042	Trần Quang Nhựt	01/01/1998	17C1-ĐCN1	
88	17004381	Trần Tấn Thành	08/11/1993	17C1-ĐCN1	
89	17001784	Võ Minh Thiện	15/05/1997	17C1-ĐCN1	
90	17002844	Bùi Ngọc Sơn	23/04/1999	17C1-ĐCN2	
91	17002535	Bùi Quang Dự	11/03/1999	17C1-ĐCN2	
92	17002157	Đoàn Công Cường	06/01/1998	17C1-ĐCN2	
93	17002426	Huỳnh Lâm Ty	19/04/1999	17C1-ĐCN2	
94	17002433	Huỳnh Nhựt Quang	29/06/1999	17C1-ĐCN2	
95	17002645	Huỳnh Thanh Quy	27/02/1998	17C1-ĐCN2	
96	17004368	Khê Bích Nhu	22/12/1998	17C1-ĐCN2	
97	17003055	Lê Công Tuấn	14/05/1999	17C1-ĐCN2	
98	17002382	Lê Đức Cảnh Chung	11/08/1996	17C1-ĐCN2	
99	17001640	Lê Duy Anh	04/10/1999	17C1-ĐCN2	
100	17004181	Lê Lương Viết Thế Dương	21/12/1999	17C1-ĐCN2	
101	17002694	Lê Thanh Phong	26/06/1999	17C1-ĐCN2	
102	17002637	Lê Vũ Phong	24/10/1999	17C1-ĐCN2	
103	17002757	Lương Chế Thanh	19/05/1999	17C1-ĐCN2	
104	17002827	Nguyễn Duy Đại Phước	20/11/1999	17C1-ĐCN2	
105	17002294	Nguyễn Hoàng Khang	01/07/1999	17C1-ĐCN2	
106	17004693	Nguyễn Hữu Nghĩa	02/04/1997	17C1-ĐCN2	
107	17002515	Nguyễn Hữu Vinh	27/09/1997	17C1-ĐCN2	
108	17002606	Nguyễn Mạnh Cường	08/11/1999	17C1-ĐCN2	
109	17002574	Nguyễn Nghĩa	20/04/1999	17C1-ĐCN2	
110	17002926	Nguyễn Quốc Huy	04/09/1999	17C1-ĐCN2	
111	17002239	Nguyễn Quốc Phong	19/01/1999	17C1-ĐCN2	
112	17002709	Phạm Chí Tài	02/04/1999	17C1-ĐCN2	
113	17002449	Phạm Hoàng Khang	07/07/1999	17C1-ĐCN2	
114	17002407	Phạm Hồng Quân	09/03/1999	17C1-ĐCN2	
115	17002485	Phạm Ngọc Trường	17/08/1999	17C1-ĐCN2	
116	17002448	Phạm Văn Công	13/06/1998	17C1-ĐCN2	
117	17002741	Phan Hoài Nhơn	07/02/1999	17C1-ĐCN2	
118	17002809	Phan Quốc Trường	25/08/1998	17C1-ĐCN2	
119	17002190	Phan Thanh Nghị	04/04/1999	17C1-ĐCN2	
120	17002623	Quản Huy Hoàng	17/05/1999	17C1-ĐCN2	
121	17002292	Tô Khánh Tân	24/10/1999	17C1-ĐCN2	
122	17002699	Trần Công Minh Mẫn	15/04/1998	17C1-ĐCN2	
123	17004721	Trần Hiệp Hòa	02/10/1999	17C1-ĐCN2	
124	17002793	Trần Hùng Lâm	15/05/1999	17C1-ĐCN2	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
125	17002313	Trần Khánh Hòa	08/01/1998	17C1-ĐCN2	
126	17002295	Trần Ngọc Hoài Vương	03/12/1999	17C1-ĐCN2	
127	17002864	Trần Nguyễn Anh Khoa	08/11/1999	17C1-ĐCN2	
128	17002927	Trần Quốc Toàn	18/04/1999	17C1-ĐCN2	
129	17004720	Trần Trí Nguyễn	20/02/1998	17C1-ĐCN2	
130	17002649	Trương Đình Trung	18/02/1998	17C1-ĐCN2	
131	17002141	Trương Đức Ngọc	26/11/1999	17C1-ĐCN2	
132	17002203	Trương Văn Mau	21/04/1999	17C1-ĐCN2	
133	17004774	Võ Đông Kiên	03/09/1996	17C1-ĐCN2	
134	17002819	Võ Hoài Bắc	15/11/1999	17C1-ĐCN2	
135	17002482	Võ Hoàng Phúc	05/02/1999	17C1-ĐCN2	
136	17002554	Võ Phước Toàn	27/08/1999	17C1-ĐCN2	
137	17003179	Bùi Nguyễn Thái Duy	10/08/1999	17C1-ĐCN3	
138	17002964	Đoàn Hữu Khang	02/02/1999	17C1-ĐCN3	
139	17003698	Giàng Thái Phong	29/03/1998	17C1-ĐCN3	
140	17003091	Lê Duy Nghiêm	11/02/1997	17C1-ĐCN3	
141	17003401	Lê Minh Hiếu	20/04/1999	17C1-ĐCN3	
142	17003069	Lê Nhật Linh	25/10/1999	17C1-ĐCN3	
143	17003499	Lê Tấn Danh	22/08/1999	17C1-ĐCN3	
144	17004851	Lê Tấn Phú	12/03/1997	17C1-ĐCN3	
145	17003331	Lê Trường Lạc	14/01/1999	17C1-ĐCN3	
146	17003881	Lê Viết Lợi	17/12/1999	17C1-ĐCN3	
147	17003122	Ngô Trung Hiếu	11/10/1997	17C1-ĐCN3	
148	17003002	Nguyễn Bá Nguyên	28/10/1999	17C1-ĐCN3	
149	17003257	Nguyễn Chí Thiện	02/01/1999	17C1-ĐCN3	
150	17003073	Nguyễn Phạm Hoàng Vĩ	30/04/1996	17C1-ĐCN3	
151	17003241	Nguyễn Trung Tín	25/03/1999	17C1-ĐCN3	
152	17004102	Nguyễn Văn Hào	01/08/1998	17C1-ĐCN3	
153	17002957	Nguyễn Văn Nghĩa	14/04/1999	17C1-ĐCN3	
154	17004622	Nguyễn Văn Sơn	09/06/1998	17C1-ĐCN3	
155	17003325	Tô Kiến Trung	31/08/1999	17C1-ĐCN3	
156	17003076	Trần Minh Huy	28/11/1999	17C1-ĐCN3	
157	17003033	Trần Nguyễn Minh Đức	18/06/1997	17C1-ĐCN3	
158	17003163	Trần Nhật Duy	19/01/1996	17C1-ĐCN3	
159	17004267	Trần Quang Lộc	10/05/1999	17C1-ĐCN3	
160	17003144	Trần Thái Duy	24/03/1999	17C1-ĐCN3	
161	17003134	Trần Thành Huy	15/03/1999	17C1-ĐCN3	
162	17003194	Trần Trung Tín	02/11/1999	17C1-ĐCN3	
163	17003077	Võ Anh Kiệt	05/11/1999	17C1-ĐCN3	
164	17003642	Võ Trần Cát Tường	29/08/1999	17C1-ĐCN3	
165	17004032	Bùi Văn Ý	09/06/1998	17C1-ĐCN4	
166	17003816	Châu Hưng	30/05/1999	17C1-ĐCN4	
167	17000465	Đào Thành Đủ	27/01/1999	17C1-ĐCN4	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
168	17004462	Đỗ Thành Đạt	14/07/1999	17C1-ĐCN4	
169	17002241	Hà Quang Toàn	16/02/1999	17C1-ĐCN4	
170	17003900	Lâm Minh Nhật Linh	21/11/1999	17C1-ĐCN4	
171	17004372	Lê Hồ Nguyên Thông	26/01/1999	17C1-ĐCN4	
172	17003784	Lê Hồng Sơn	05/07/1999	17C1-ĐCN4	
173	17003852	Lê Minh Hoàng	08/10/1999	17C1-ĐCN4	
174	17004185	Lê Minh Thịnh	29/11/1997	17C1-ĐCN4	
175	17003854	Lê Trần Sơn	30/11/1998	17C1-ĐCN4	
176	17004153	Lương Đức Trọng	20/10/1999	17C1-ĐCN4	
177	17001678	Lường Quốc Tiền	09/01/1997	17C1-ĐCN4	
178	17004274	Ngô Ngọc Thạch	14/01/1999	17C1-ĐCN4	
179	17003147	Ngô Tấn Lộc	15/10/1998	17C1-ĐCN4	
180	17003983	Nguyễn Đình Mạnh	23/05/1998	17C1-ĐCN4	
181	17004200	Nguyễn Đức Khánh	22/02/1999	17C1-ĐCN4	
182	17002904	Nguyễn Dương Quốc Hưng	19/01/1998	17C1-ĐCN4	
183	17004350	Nguyễn Minh Kha	24/03/1994	17C1-ĐCN4	
184	17003921	Nguyễn Minh Thành	30/07/1999	17C1-ĐCN4	
185	17003034	Nguyễn Ngọc Tùng	15/01/1999	17C1-ĐCN4	
186	17004734	Nguyễn Tấn Hưng	14/06/1999	17C1-ĐCN4	
187	17004410	Nguyễn Thiên Nam	28/01/1999	17C1-ĐCN4	
188	17001397	Nguyễn Vinh	15/10/1999	17C1-ĐCN4	
189	17004395	Phạm Hồng Hải	28/12/1998	17C1-ĐCN4	
190	17004491	Phạm Trần Quang Vinh	12/03/1996	17C1-ĐCN4	
191	17004343	Phan Bá Trọng	10/10/1998	17C1-ĐCN4	
192	17004436	Phan Công Vinh	22/01/1998	17C1-ĐCN4	
193	17004479	Phan Tấn Thành	18/05/1996	17C1-ĐCN4	
194	17004328	Tạ Hồng Anh	28/02/1995	17C1-ĐCN4	
195	17004510	Vì Phong Hào	30/03/1998	17C1-ĐCN4	
196	17003605	Bùi Quốc Trung	03/12/1998	17C1-ĐĐT1	
197	17001773	Chung Ngọc Phát	12/01/1999	17C1-ĐĐT1	
198	17001765	Đào Ngọc Đô	25/05/1999	17C1-ĐĐT1	
199	17004605	Đoàn Duy Tân	30/12/1995	17C1-ĐĐT1	
200	17001508	Hoàng Dương Thanh Sang	18/11/1998	17C1-ĐĐT1	
201	17001821	Lâm Bá Phước	28/01/1999	17C1-ĐĐT1	
202	17004617	Lê Thanh Dương	15/12/1999	17C1-ĐĐT1	
203	17001689	Linh Thành Cơ	28/11/1997	17C1-ĐĐT1	
204	17004829	Nguyễn Hải Đăng	06/09/1997	17C1-ĐĐT1	
205	17000853	Nguyễn Hoàng Dũng	20/06/1998	17C1-ĐĐT1	
206	17000869	Nguyễn Hoàng Vũ	26/05/1999	17C1-ĐĐT1	
207	17004559	Nguyễn Minh Thông	24/02/1994	17C1-ĐĐT1	
208	17001752	Nguyễn Quang Huy	18/09/1999	17C1-ĐĐT1	
209	17001578	Nguyễn Văn Hiền	19/11/1998	17C1-ĐĐT1	
210	17001418	Nguyễn Văn Tiến	01/01/1999	17C1-ĐĐT1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
211	17001395	Phan Thanh Tuấn	24/01/1999	17C1-ĐĐT1	
212	17001183	Triệu Đăng Nguyên	30/06/1999	17C1-ĐĐT1	
213	17004730	Võ Đông Kỳ	16/09/1998	17C1-ĐĐT1	
214	17002737	Cao Xuân Trình	13/06/1999	17C1-ĐĐT2	
215	17002102	Châu Đình Trọng	02/08/1999	17C1-ĐĐT2	
216	17002271	Châu Đình Viên	05/10/1999	17C1-ĐĐT2	
217	17002491	Hạ Quang Trường	17/09/1999	17C1-ĐĐT2	
218	17004824	Lê Đăng Tuấn	20/04/1997	17C1-ĐĐT2	
219	17002760	Lê Minh Trí	22/06/1999	17C1-ĐĐT2	
220	17002098	Lê Trương Kim Hưng	16/04/1999	17C1-ĐĐT2	
221	17002320	Lý Khoa Vinh	13/03/1999	17C1-ĐĐT2	
222	17002234	Nguyễn Đăng Minh Trí	16/06/1999	17C1-ĐĐT2	
223	17002250	Nguyễn Đăng Nam	04/01/1999	17C1-ĐĐT2	
224	17002375	Nguyễn Quốc Bảo	21/04/1998	17C1-ĐĐT2	
225	17002767	Nguyễn Thanh Hoàng Tuấn	13/05/1999	17C1-ĐĐT2	
226	17002578	Nguyễn Thanh Vĩ	28/01/1999	17C1-ĐĐT2	
227	17002276	Nguyễn Thanh Xuân	12/04/1999	17C1-ĐĐT2	
228	17002036	Nguyễn Văn Tuấn	10/03/1998	17C1-ĐĐT2	
229	17002383	Nguyễn Vũ	07/04/1999	17C1-ĐĐT2	
230	17002405	Phạm Hải Đông	16/04/1999	17C1-ĐĐT2	
231	17001962	Trần Đình Trường	23/03/1999	17C1-ĐĐT2	
232	17004742	Trịnh Ngân Trường	09/12/1993	17C1-ĐĐT2	
233	17002589	Trương Minh Hiếu	30/07/1999	17C1-ĐĐT2	
234	17004392	Võ Bùi Thanh Duy	22/08/1999	17C1-ĐĐT2	
235	17002532	Võ Trần Quốc Việt	10/01/1998	17C1-ĐĐT2	
236	17002697	Vương Hào Đức	04/11/1999	17C1-ĐĐT2	
237	17003517	Bùi Hữu Phúc	17/01/1999	17C1-ĐĐT3	
238	17003036	Bùi Nguyễn Duy Quyền	27/12/1998	17C1-ĐĐT3	
239	17003384	Đặng Phạm Thái Dương	20/02/1999	17C1-ĐĐT3	
240	17003577	Đặng Quang Sơn	10/08/1999	17C1-ĐĐT3	
241	17002971	Đào Đăng Khoa	30/06/1999	17C1-ĐĐT3	
242	17003312	Đinh Tấn Vũ	16/09/1998	17C1-ĐĐT3	
243	17003349	Đỗ Lâm Đại Mẫn	10/01/1999	17C1-ĐĐT3	
244	17002483	Đỗ Việt Thanh Toàn	02/01/1999	17C1-ĐĐT3	
245	17003363	Huỳnh Tuấn Hùng	27/02/1999	17C1-ĐĐT3	
246	17004674	Lâm Thành Hào	26/04/1997	17C1-ĐĐT3	
247	17004684	Lê Quang Trọng	05/02/1997	17C1-ĐĐT3	
248	17003273	Lê Thành Vinh	24/11/1998	17C1-ĐĐT3	
249	17003352	Lượng Đăng Khoa	06/03/1998	17C1-ĐĐT3	
250	17003542	Nguyễn Bá Tâm	02/02/1998	17C1-ĐĐT3	
251	17003359	Nguyễn Bảo Hoàng Thanh	14/05/1999	17C1-ĐĐT3	
252	17003512	Nguyễn Bùi Quang Huy	06/10/1999	17C1-ĐĐT3	
253	17003470	Nguyễn Duy Phước	31/07/1995	17C1-ĐĐT3	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
254	17002923	Nguyễn Hòa Bình	07/01/1999	17C1-ĐĐT3	
255	17002910	Nguyễn Hữu Thắng	28/11/1999	17C1-ĐĐT3	
256	17003294	Nguyễn Tấn Lộc	24/04/1999	17C1-ĐĐT3	
257	17003058	Nguyễn Thanh Chung	18/09/1998	17C1-ĐĐT3	
258	17001833	Nguyễn Thành Đạt	19/04/1999	17C1-ĐĐT3	
259	17003353	Nguyễn Trung Anh Hào	03/12/1996	17C1-ĐĐT3	
260	17004744	Nguyễn Trường Thuật	23/03/1998	17C1-ĐĐT3	
261	17004480	Nguyễn Văn Hải	27/12/1999	17C1-ĐĐT3	
262	17003571	Nguyễn Văn Hiếu	26/05/1999	17C1-ĐĐT3	
263	17003245	Nguyễn Văn Quảng	08/07/1999	17C1-ĐĐT3	
264	17004294	Nguyễn Viết Trường Sơn	27/09/1999	17C1-ĐĐT3	
265	17002895	Phạm Hoàng Vũ	02/10/1999	17C1-ĐĐT3	
266	17004804	Phạm Minh Lưu	13/06/1996	17C1-ĐĐT3	
267	17002897	Phạm Nguyễn Hoàng Phúc	12/03/1999	17C1-ĐĐT3	
268	17003021	Phạm Văn Phúc	25/09/1998	17C1-ĐĐT3	
269	17003078	Phan Mỹ Tiên	27/10/1999	17C1-ĐĐT3	
270	17004788	Quách Khánh Linh	31/03/1996	17C1-ĐĐT3	
271	17003452	Trần Anh Thư	15/11/1999	17C1-ĐĐT3	
272	17003565	Trần Anh Thuận	30/11/1999	17C1-ĐĐT3	
273	17003580	Trần Nguyễn Huy Thành	10/03/1999	17C1-ĐĐT3	
274	17003533	Trần Quý Trung	18/04/1999	17C1-ĐĐT3	
275	17003437	Trần Thanh Phong	10/09/1999	17C1-ĐĐT3	
276	17003463	Trần Trương Anh Toàn	31/01/1998	17C1-ĐĐT3	
277	17003481	Trình Minh Vương	04/12/1999	17C1-ĐĐT3	
278	17003442	Trương Mạnh Khang	16/08/1999	17C1-ĐĐT3	
279	17003243	Trương Trí Dũng	10/11/1999	17C1-ĐĐT3	
280	17003706	Bùi Hữu Nghĩa	26/09/1999	17C1-ĐĐT4	
281	17004582	Châu Ngọc Tấn Phát	18/12/1999	17C1-ĐĐT4	
282	17004495	Đặng Hoàng Vinh	26/02/1998	17C1-ĐĐT4	
283	17004862	Đinh Hùng Dương	09/01/1995	17C1-ĐĐT4	
284	17003669	Đỗ Thị Kim Bình	08/10/1999	17C1-ĐĐT4	
285	17004013	Hồ Công Minh	12/07/1999	17C1-ĐĐT4	
286	17004810	Lê Ngọc Sơn	15/09/1998	17C1-ĐĐT4	
287	17003676	Lê Quốc Khánh	26/03/1999	17C1-ĐĐT4	
288	17003588	Lê Thái Dương	22/11/1997	17C1-ĐĐT4	
289	17004896	Ngô Năng Võ	17/04/1997	17C1-ĐĐT4	
290	17004546	Ngô Văn Quý	14/02/1998	17C1-ĐĐT4	
291	17003985	Nguyễn Hải Thức	08/06/1999	17C1-ĐĐT4	
292	17004496	Nguyễn Hồng Công Mỹ	21/11/1998	17C1-ĐĐT4	
293	17004327	Nguyễn Ngọc Khuê	30/07/1996	17C1-ĐĐT4	
294	17003778	Nguyễn Phúc Thịnh	18/03/1998	17C1-ĐĐT4	
295	17003663	Nguyễn Trung Huân	19/01/1997	17C1-ĐĐT4	
296	17003837	Nguyễn Văn Hiếu	28/08/1998	17C1-ĐĐT4	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
297	17003787	Nguyễn Xuân Trường	26/03/1999	17C1-ĐĐT4	
298	17004304	Phạm Anh Vũ	12/09/1998	17C1-ĐĐT4	
299	17003902	Phạm Văn Đồng	16/10/1999	17C1-ĐĐT4	
300	17004058	Thành Ngọc Vang	03/08/1998	17C1-ĐĐT4	
301	17004548	Trần Hòa Đức	20/08/1997	17C1-ĐĐT4	
302	17003861	Trần Quyền Đức	05/01/1999	17C1-ĐĐT4	
303	17003608	Trần Văn Trọng	26/02/1999	17C1-ĐĐT4	
304	17004230	Trịnh Ngọc Hải Triều	14/05/1999	17C1-ĐĐT4	
305	17003771	Trương Hồng Phát	05/05/1998	17C1-ĐĐT4	
306	17004041	Trương Minh Thương	04/03/1999	17C1-ĐĐT4	
307	17004486	Võ Minh Phúc	14/07/1999	17C1-ĐĐT4	
308	17003890	Đặng Hoàng Khang	30/04/1999	17C1-ĐTC1	
309	17002107	Lê Thanh Việt	30/07/1999	17C1-ĐTC1	
310	17002942	Nguyễn Duy Tiến	02/08/1999	17C1-ĐTC1	
311	17001623	Nguyễn Hoàng Phong	25/04/1999	17C1-ĐTC1	
312	17002572	Nguyễn Thành Chương	18/09/1999	17C1-ĐTC1	
313	17004338	Nguyễn Thanh Thảo	11/06/1999	17C1-ĐTC1	
314	17004635	Phạm Duy Khang	08/05/1997	17C1-ĐTC1	
315	17004116	Phạm Quốc Bảo	27/05/1997	17C1-ĐTC1	
316	17004221	Trần Thiện	04/09/1997	17C1-ĐTC1	
317	17003633	Trần Văn Nghiệp	20/10/1999	17C1-ĐTC1	
318	17004685	Trương Văn Nhật	08/12/1999	17C1-ĐTC1	
319	17004094	Võ Trọng Phúc	29/10/1999	17C1-ĐTC1	
320	17002067	Vũ Trần Minh Tâm	01/12/1997	17C1-ĐTC1	
321	17004511	Vương Quốc Việt	01/01/1997	17C1-ĐTC1	
322	17001265	Châu Minh Thi	22/04/1999	17C1-TĐH1	
323	17003031	Đàm Ngọc Quý	27/01/1999	17C1-TĐH1	
324	17003941	Đặng Ngọc Sơn	03/10/1998	17C1-TĐH1	
325	17002332	Đỗ Ngọc Hải	19/04/1999	17C1-TĐH1	
326	17002377	Đỗ Thanh Thuận	26/03/1999	17C1-TĐH1	
327	17002846	Đoàn Khánh Huy	21/10/1999	17C1-TĐH1	
328	17003831	Đoàn Quốc Bảo	05/10/1999	17C1-TĐH1	
329	17001056	Dương Trọng Tài	20/02/1999	17C1-TĐH1	
330	17003586	Hà Tiến Đức	27/06/1993	17C1-TĐH1	
331	17003229	Hồ Gia Bảo	23/09/1999	17C1-TĐH1	
332	17003976	Hồ Minh Hải	07/10/1996	17C1-TĐH1	
333	17003848	Hồ Sĩ Sang	03/01/1999	17C1-TĐH1	
334	17002924	Hoàng Hiếu Hiệp	26/10/1999	17C1-TĐH1	
335	17001624	Hoàng Ngọc Toàn	02/10/1999	17C1-TĐH1	
336	17003925	Huỳnh Lâm Trường	17/12/1999	17C1-TĐH1	
337	17003038	Lê Bảo Tín	17/10/1999	17C1-TĐH1	
338	17002018	Lê Công Ngọc Vũ	25/06/1999	17C1-TĐH1	
339	17001854	Lê Đức Thạch	16/10/1999	17C1-TĐH1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
340	17004212	Lê Hoàng Nam	21/03/1996	17C1-TĐH1	
341	17001948	Lê Huỳnh Nhật Sĩ	06/04/1999	17C1-TĐH1	
342	17000796	Lê Minh Hưng	24/04/1999	17C1-TĐH1	
343	17003739	Lê Minh Trí	26/04/1996	17C1-TĐH1	
344	17002402	Lê Quang Huy	21/11/1997	17C1-TĐH1	
345	17003755	Lê Thanh Tịnh	01/10/1999	17C1-TĐH1	
346	17002453	Lê Trung Kiên	15/03/1999	17C1-TĐH1	
347	17001855	Lê Văn Phúc	30/11/1999	17C1-TĐH1	
348	17003575	Lưu Trần Nhật	20/09/1999	17C1-TĐH1	
349	17001827	Mai Hữu Lộc	18/02/1995	17C1-TĐH1	
350	17003356	Nguyễn Anh Khoa	20/04/1999	17C1-TĐH1	
351	17001014	Nguyễn Bá Túc	03/03/1998	17C1-TĐH1	
352	17003686	Nguyễn Duy Khang	24/02/1999	17C1-TĐH1	
353	17000702	Nguyễn Duy Thái	20/08/1999	17C1-TĐH1	
354	17004688	Nguyễn Duy Tiến	19/01/1996	17C1-TĐH1	
355	17004681	Nguyễn Gia Khánh	03/07/1997	17C1-TĐH1	
356	17003984	Nguyễn Hoàng Lâm	04/03/1999	17C1-TĐH1	
357	17001636	Nguyễn Hoàng Phú	05/09/1999	17C1-TĐH1	
358	17004488	Nguyễn Hồng Huỳnh	17/07/1997	17C1-TĐH1	
359	17004081	Nguyễn Hữu Đạt	06/09/1999	17C1-TĐH1	
360	17003931	Nguyễn Phước Bình	15/05/1999	17C1-TĐH1	
361	17000434	Nguyễn Quang Huy	28/04/1996	17C1-TĐH1	
362	17004456	Nguyễn Quốc Anh	13/01/1999	17C1-TĐH1	
363	17004023	Nguyễn Quốc Khánh	02/04/1999	17C1-TĐH1	
364	17002118	Nguyễn Quốc Viễn	26/06/1999	17C1-TĐH1	
365	17001377	Nguyễn Tấn Huỳnh	20/10/1999	17C1-TĐH1	
366	17001809	Nguyễn Thanh Bảo	13/09/1999	17C1-TĐH1	
367	17004024	Nguyễn Thanh Toàn	09/08/1999	17C1-TĐH1	
368	17002531	Nguyễn Trọng Nghĩa	01/11/1998	17C1-TĐH1	
369	17003089	Nguyễn Tuấn Anh	10/04/1999	17C1-TĐH1	
370	17004776	Phạm Dương Anh Khoa	03/11/1997	17C1-TĐH1	
371	17003457	Phạm Quốc Thịnh	12/11/1999	17C1-TĐH1	
372	17004704	Phan Lạc Đặng Quang	18/03/1996	17C1-TĐH1	
373	17003961	Phan Phúc Hưng	18/07/1999	17C1-TĐH1	
374	17003916	Tổng Hoàn Nghĩa	22/03/1999	17C1-TĐH1	
375	17003355	Trần Anh Khang	17/10/1999	17C1-TĐH1	
376	17003979	Trần Đức Huy	29/10/1999	17C1-TĐH1	
377	17003677	Trần Ngọc Hải	05/11/1999	17C1-TĐH1	
378	17002802	Trần Quốc Thọ	08/03/1999	17C1-TĐH1	
379	17003041	Trần Vũ An	28/06/1997	17C1-TĐH1	
380	17001911	Trương Nhật Thành	20/11/1999	17C1-TĐH1	
381	17003520	Võ Dương Quốc	19/01/1999	17C1-TĐH1	
382	17003439	Võ Thành Đức	02/11/1998	17C1-TĐH1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
383	17002364	Vũ Công Tiến	18/11/1999	17C1-TĐH1	
384	17004792	Vy Kim Hải	19/06/1998	17C1-TĐH1	
385	17004048	Huỳnh Tấn Phát	23/08/1998	17T2-ĐCN1	
386	17004789	Nguyễn Anh Duy	11/11/1996	17T2-ĐCN1	
387	17000528	Nguyễn Minh Hiếu	28/06/1996	17T2-ĐCN1	
388	17001111	Nguyễn Minh Hiếu	03/11/1999	17T2-ĐCN1	
389	17003955	Phạm Ngọc Duy Khương	12/06/1997	17T2-ĐCN1	
390	17004671	Phạm Tấn Tú	24/04/1995	17T2-ĐCN1	
391	17003554	Trần Giang Sơn	28/11/1999	17T2-ĐCN1	
392	17004445	Đặng Ngân Long	04/03/2002	17T4-ĐCN1	
393	17003224	Đặng Xuân Phi	20/06/2002	17T4-ĐCN1	
394	17002113	Đinh Bùi Tiến Anh	29/07/2002	17T4-ĐCN1	
395	17003647	Lê Huỳnh Đức	15/05/2002	17T4-ĐCN1	
396	17003747	Lê Phương Hải	04/01/2000	17T4-ĐCN1	
397	17004632	Lê Quang Lộc	06/12/1995	17T4-ĐCN1	
398	17000246	Nguyễn Diệp Kinh Luân	30/07/2002	17T4-ĐCN1	
399	17000027	Nguyễn Đức Thịnh	28/12/2001	17T4-ĐCN1	
400	17003475	Nguyễn Hoàng Anh	16/05/2001	17T4-ĐCN1	
401	17000126	Nguyễn Ngọc Thanh	19/12/2000	17T4-ĐCN1	
402	17001890	Nguyễn Phạm Trường Thuận	18/10/2001	17T4-ĐCN1	
403	17002726	Nguyễn Tấn Dũng	29/11/2002	17T4-ĐCN1	
404	17001969	Nguyễn Thê Quý	28/11/2000	17T4-ĐCN1	
405	17000372	Nguyễn Thiện	16/09/2002	17T4-ĐCN1	
406	17004518	Nguyễn Trung Hiếu	28/06/2001	17T4-ĐCN1	
407	17003234	Nguyễn Viết Bảo	15/10/2002	17T4-ĐCN1	
408	17000617	Phạm Minh Quân	23/07/2002	17T4-ĐCN1	
409	17000692	Phang Anh Kiệt	10/10/2002	17T4-ĐCN1	
410	17000930	Trần Kim Hào	15/06/2001	17T4-ĐCN1	
411	17000045	Trần Minh Tiến	24/12/2002	17T4-ĐCN1	
412	17000847	Trần Minh Vũ	01/10/2002	17T4-ĐCN1	
413	17002039	Trần Văn Tâm	23/05/2001	17T4-ĐCN1	
414	17003400	Võ Tấn Vũ	25/08/2002	17T4-ĐCN1	
415	17003810	Vũ Tiến Dũng	08/05/2002	17T4-ĐCN1	
416	17004701	Đặng Văn Anh	19/12/1998	17T4-ĐCN2	
417	17003613	Đỗ Quang Minh	03/02/2002	17T4-ĐCN2	
418	17004150	Lương Tuấn Anh	27/03/2001	17T4-ĐCN2	
419	17001125	Ngô Thành Đại	05/07/2002	17T4-ĐCN2	
420	17003297	Ngô Văn Đạt	23/10/1999	17T4-ĐCN2	
421	17002175	Nguyễn An Quý	30/03/2002	17T4-ĐCN2	
422	17000837	Nguyễn Minh Hoàng	08/08/2001	17T4-ĐCN2	
423	17003204	Nguyễn Thanh Tân	05/06/2002	17T4-ĐCN2	
424	17000174	Nguyễn Tiến Chúc	05/3/2001	17T4-ĐCN2	
425	17000634	Nguyễn Tiến Dũng	04/10/2001	17T4-ĐCN2	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
426	17001039	Phan Nguyễn Hoàng Gia	16/02/2002	17T4-ĐCN2	
427	17000158	Trần Đình Khôi	06/12/2000	17T4-ĐCN2	
428	17000725	Võ Thanh Phong	05/12/2002	17T4-ĐCN2	
429	17000415	Võ Văn Phúc	02/10/1998	17T4-ĐCN2	
430	17004858	Bùi Duy Thắng	23/04/2002	17T4-ĐĐT1	
431	17002425	Bùi Phong Hiếu	30/03/2002	17T4-ĐĐT1	
432	17000034	Cần Quốc Bảo	17/5/2000	17T4-ĐĐT1	
433	17003063	Chung Vĩnh An	20/8/2002	17T4-ĐĐT1	
434	17000387	Đào Thiên Nhân	24/05/2002	17T4-ĐĐT1	
435	17000476	Hồ Viết Quang Hưng	16/08/2002	17T4-ĐĐT1	
436	17000609	Huỳnh Đại Triền	13/06/2002	17T4-ĐĐT1	
437	17004522	Huỳnh Lương Duy Thông	19/10/2001	17T4-ĐĐT1	
438	17000454	Huỳnh Minh Nhựt	14/12/2002	17T4-ĐĐT1	
439	17002665	Huỳnh Phúc Khương	08/01/2002	17T4-ĐĐT1	
440	17001187	Huỳnh Quan Nhật Minh	27/03/1995	17T4-ĐĐT1	
441	17001851	Huỳnh Tuấn Thịnh	07/02/2002	17T4-ĐĐT1	
442	17000483	Lâm Bảo Như	14/11/2002	17T4-ĐĐT1	
443	17000230	Lê Đăng Khoa	28/9/2002	17T4-ĐĐT1	
444	17000358	Lê Hoài Nhật Tâm	06/11/2002	17T4-ĐĐT1	
445	17000599	Lê Hoàng Ân	06/12/2002	17T4-ĐĐT1	
446	17001260	Lê Huỳnh Tuấn Anh	02/02/2002	17T4-ĐĐT1	
447	17003040	Lê Nhã Trúc	23/09/2000	17T4-ĐĐT1	
448	17000839	Lê Thanh Tuấn	30/08/2001	17T4-ĐĐT1	
449	17003310	Mai Quốc Bảo	06/07/2002	17T4-ĐĐT1	
450	17000860	Mai Thanh Đức Mạnh	12/03/2000	17T4-ĐĐT1	
451	17002786	Nguyễn Anh Hùng Cường	02/02/2002	17T4-ĐĐT1	
452	17000115	Nguyễn Anh Khoa	23/04/2002	17T4-ĐĐT1	
453	17002631	Nguyễn Bảo Ngọc	19/10/2002	17T4-ĐĐT1	
454	17004494	Nguyễn Hoàng Danh	22/04/2002	17T4-ĐĐT1	
455	17003556	Nguyễn Hoàng Nhật Nam	10/02/2001	17T4-ĐĐT1	
456	17000080	Nguyễn Minh Trọng	21/8/2001	17T4-ĐĐT1	
457	17002983	Nguyễn Ngọc Tân	27/07/1999	17T4-ĐĐT1	
458	17000074	Nguyễn Nhật Trường	15/9/2002	17T4-ĐĐT1	
459	17000148	Nguyễn Quang Thành Danh	28/9/2002	17T4-ĐĐT1	
460	17000561	Nguyễn Tấn Dũng	19/08/2002	17T4-ĐĐT1	
461	17000352	Nguyễn Thành Luân	27/12/2001	17T4-ĐĐT1	
462	17000663	Nguyễn Thanh Phương	02/04/2000	17T4-ĐĐT1	
463	17000580	Nguyễn Tiến Trung	10/11/2002	17T4-ĐĐT1	
464	17000377	Nguyễn Trọng Hiếu	05/03/2002	17T4-ĐĐT1	
465	17000575	Nguyễn Văn Bình	18/04/2002	17T4-ĐĐT1	
466	17000513	Nguyễn Văn Phước	01/09/2002	17T4-ĐĐT1	
467	17000572	Phạm Đình Quân	07/11/2002	17T4-ĐĐT1	
468	17002371	Phạm Dương Trung	09/02/2002	17T4-ĐĐT1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
469	17000579	Phạm Hoàng Nam	23/11/2002	17T4-ĐĐT1	
470	17004527	Phạm Vũ Thế Giao	10/09/2002	17T4-ĐĐT1	
471	17000161	Phan Nguyễn Gia Khánh	25/6/2002	17T4-ĐĐT1	
472	17001170	Phan Quang Nhật	05/02/2002	17T4-ĐĐT1	
473	17004332	Phan Trung Kiên	24/04/2000	17T4-ĐĐT1	
474	17003844	Tăng Việt Hưng	20/10/1996	17T4-ĐĐT1	
475	17000226	Thái Trường Luân	10/05/2002	17T4-ĐĐT1	
476	17003990	Trần Đình Nam	28/11/2001	17T4-ĐĐT1	
477	17000611	Trần Gia Huy	16/7/2002	17T4-ĐĐT1	
478	17002128	Trần Minh Hậu	27/06/2002	17T4-ĐĐT1	
479	17004466	Trần Nguyễn Thành Ngữ	02/06/2002	17T4-ĐĐT1	
480	17004573	Trần Phi Long	10/11/2000	17T4-ĐĐT1	
481	17000616	Trương Công Phúc	14/12/2002	17T4-ĐĐT1	
482	17000742	Võ Nguyễn Văn Sơn	16/05/2000	17T4-ĐĐT1	
483	17003550	Võ Phạm Thanh Thịnh	30/03/2002	17T4-ĐĐT1	
484	17000069	Vũ Thiên Huy	21/7/2002	17T4-ĐĐT1	
485	17002005	Vương Hoàng Long	07/07/2002	17T4-ĐĐT1	
486	17000724	Dương Tấn Trường	19/03/2002	17T4-ĐTC1	
487	17001743	Hồ Kỳ Hào	17/12/2002	17T4-ĐTC1	
488	17000269	Hoàng Đình Bá Thiện	14/9/2001	17T4-ĐTC1	
489	17000334	Nguyễn Bảo Kha	28/10/2002	17T4-ĐTC1	
490	17000341	Nguyễn Hoàng Thái Duy	17/10/2002	17T4-ĐTC1	
491	17003709	Nguyễn Minh Nhật	22/12/2002	17T4-ĐTC1	
492	17003107	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	19/10/2002	17T4-ĐTC1	
493	17000380	Nguyễn Quốc Duy	12/10/2001	17T4-ĐTC1	
494	17000097	Nguyễn Quốc Hưng	12/10/2002	17T4-ĐTC1	
495	17003522	Nguyễn Trần Gia Bảo	08/10/2002	17T4-ĐTC1	
496	17000307	Nguyễn Tuấn Phong	16/5/2002	17T4-ĐTC1	
497	17000308	Nguyễn Tuấn Phú	16/5/2002	17T4-ĐTC1	
498	17002600	Phạm Nguyễn Hoàng An	30/09/2002	17T4-ĐTC1	
499	17002514	Phạm Tấn Phát	21/11/2002	17T4-ĐTC1	
500	17000268	Phạm Xuân Thy	07/10/2001	17T4-ĐTC1	
501	17000055	Văn Đức Nhân	4/2/2002	17T4-ĐTC1	
502	17000179	Võ Ngọc Liêm	13/6/2002	17T4-ĐTC1	
503	17000083	Võ Triều Vĩ	4/8/2002	17T4-ĐTC1	
Tổng cộng: 503 HS-SV					